

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 01-11-2023
“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Miên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Cao
- Bà Dương Thị Sáu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Quyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Ngày 01 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 510/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Gian Thị Mỹ H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số B C, khóm E, Phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Trần Đình T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số C ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An.

(Bà H và ông T có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25-4-2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Gian Thị Mỹ H trình bày:

Bà và ông Trần Đình T xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2020, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Long An theo giấy đăng ký kết hôn số 39 ngày 01/6/2020. Sau khi kết hôn thì vợ chồng về sống chung với cha mẹ chồng tại ấp E, xã P. Quá trình sống chung vợ chồng lúc đầu hạnh phúc nhưng từ năm 2022 thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do ông T không có trách nhiệm, không quan tâm, chăm sóc vợ con và có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Bà H đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng ông T vẫn không thay đổi mà còn đánh và

đuổi bà H ra khỏi nhà. Bà và ông T đã ly thân từ tháng 6/2023 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông Trần Đình T. Về con chung: Bà H và ông T có 01 con chung tên Trần Đại Q, sinh ngày 26/5/2022, hiện nay đang sống chung với bà. Khi ly hôn bà H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Tại bản tự khai ngày 20/10/2023 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Trần Đình T trình bày:

Ông T thống nhất với lời trình bày của bà H về quan hệ hôn nhân, tình trạng hôn nhân và con chung. Quá trình sống chung vợ chồng có mâu thuẫn nhỏ nhất dẫn đến cãi vã nhưng mâu thuẫn không nghiêm trọng, ông T đã nhiều lần cố gắng níu kéo để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng bà H kiên quyết ly hôn nên ông T đồng ý ly hôn với bà H. Về con chung: Ông và bà H có 01 con chung tên Trần Đại Q, sinh ngày 26/5/2022, hiện nay con đang sống chung với bà H. Khi ly hôn ông đồng ý giao cho bà H nuôi dưỡng con chung, ông không cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà H có đơn yêu cầu không hòa giải nên Tòa án lập biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Biên bản không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Ông T thay đổi lời trình bày, thống nhất nguyên nhân mâu thuẫn là do ông không có trách nhiệm với vợ con, có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và trong lúc nóng giận có đánh và đuổi bà H ra khỏi nhà. Tuy nhiên, hiện nay con còn nhỏ, ông đã hối hận về hành động của mình nên mong bà H tha thứ để cùng nuôi dạy con, ông không đồng ý ly hôn với bà H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Gian Thị Mỹ H khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Trần Đình T, ông T có hộ khẩu thường trú tại số C ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật tố tụng là “Tranh chấp ly hôn”, thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An

[2] Về hôn nhân: Bà Gian Thị Mỹ H và ông Trần Đình T có đăng ký kết hôn vào ngày 01/6/2020 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Long An nên quan hệ hôn nhân giữa ông bà là hợp pháp. Bà H yêu cầu ly hôn với ông T, ông T không đồng ý ly hôn nhưng thừa nhận quá trình sống chung có mâu thuẫn do ông không có trách nhiệm với gia đình, có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và đánh đuổi bà H ra khỏi nhà nên hai người đã ly thân từ tháng 6/2023 đến nay không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Ông T không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra được phương án hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, có cơ sở xác định vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và

gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Gian Thị Mỹ H được ly hôn với ông Trần Đình T.

[3] Về con chung: Bà H và ông T thống nhất xác định có 01 con chung tên Trần Đại Q, sinh ngày 26/5/2022, hiện nay đang sống chung với bà H. Bà H yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung khi ly hôn và được ông T đồng ý. Xét thấy, con chung dưới 36 tháng tuổi và bà H trực tiếp nuôi dưỡng con từ khi vợ chồng không còn sống chung cho đến nay và ông T cũng thống nhất tiếp tục giao con cho bà H nuôi dưỡng khi ly hôn. Căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, ghi nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự về việc bà H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con, bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu các đương sự tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Về án phí: Theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà H phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 207, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Gian Thị Mỹ H đối với ông Trần Đình T.

1. Về hôn nhân: Cho bà Gian Thị Mỹ H được ly hôn với ông Trần Đình T.
2. Về con chung: Bà Gian Thị Mỹ H và ông Trần Đình T thống nhất có 01 con chung tên Trần Đại Q, sinh ngày 26/5/2022. Khi ly hôn, bà Gian Thị Mỹ H được quyền nuôi dưỡng con chung, ông Trần Đình T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bên không nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc hai bên đương sự, Tòa án có thể thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Gian Thị Mỹ H và ông Trần Đình T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Gian Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010466 ngày 17/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Bà H đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- Cục THADS huyện Bến Lức;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hồ Thị Miên